

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KIM BÔI
TỈNH HOÀ BÌNH**

Số: 01/2021/DSST

Ngày 29/01/2021

Về việc: Yêu cầu bồi thường thiệt hại về mồ mả

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BÔI**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Mai Linh.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Thanh Nông và ông Ngô Trung Tính.

Thư ký tòa án ghi biên bản: Ông Bùi Mạnh Thuyền.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Thu Hà – Kiểm sát viên.

Ngày 29/01/2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện K mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự thụ lý số 11/2019/TLST-DS ngày 11 tháng 09 năm 2019 về việc: *Yêu cầu bồi thường thiệt hại về mồ mả.*

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2020/QĐXX- DS ngày 04 tháng 12 năm 2020 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn: Bà Bùi Thị C*, sinh năm 1962 – Có mặt.

ĐKHKT: Xóm B, xã X, huyện K, tỉnh Hòa Bình.

- *Các đồng bị đơn: Ông Bùi Văn H*, sinh năm 1980 – Có mặt.

Ông Bạch Công L, sinh năm 1969 – Có mặt.

Cùng ĐKHKT: Xóm B, xã X, huyện K, tỉnh Hòa Bình.

** Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan :*

1. Bà **Bùi Thị D**, sinh năm 1958.

2. Bà **Bùi Thị N**, sinh năm 1953.

2. Ông **Bùi Văn Th**, sinh năm 1969.

Cùng ĐKHKT: Xóm B, xã X, huyện K, tỉnh Hòa Bình.

3. Ông **Bùi Văn Tha**, sinh năm 1971.

HKTT : Số 407, T, xã B, huyện Tr, tỉnh Đồng Nai

4. Anh **Bùi Văn Hu**, sinh năm 1981.

5. Anh **Bùi Văn Huy**, sinh năm 1977.

6. Anh **Bùi Văn Ho**, sinh năm 1983.

Cùng ủy quyền cho bà Bùi Thị C tham gia tố tụng.

Cùng ĐKHKT: Xóm B, xã X, huyện K, tỉnh Hòa Bình.

7. Chị **Bùi Thị Hồng Th**, sinh năm 1990.

8. Cháu **Bùi Thị H**, sinh năm 2010.

Người đại diện theo pháp luật của cháu Bùi Thị H là chị Bùi Thị Hồng Th (Mẹ đẻ).

Cùng ĐKKHKT : xóm H, xã H, huyện K, tỉnh Hòa Bình.

Chị Thh có đơn từ chối tham gia tố tụng

**Những người làm chứng :*

1. Anh **Bùi Văn Thả**, sinh năm 1997 – Có đơn xin vắng mặt

Trú tại : xóm Ngheo, xã X, dân huyện K, tỉnh Hòa Bình

2. Bà **Nguyễn Thị Thu H**, sinh năm 1955 – Vắng mặt không lý do.

Trú tại : xóm B, xã X, dân huyện K, tỉnh Hòa Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Theo đơn khởi kiện, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Nguyên đơn bà Bùi Thị C trình bày :

Ngày 09/01/2018 ông Bạch Công L Bí thư chi bộ xóm và ông Bùi Văn H trưởng xóm B là thành viên của Ban quản lý xóm B, trong quá trình tổ chức thực hiện việc làm đường giao thông nội đồng cho xóm đã lợi dụng chức vụ cố tình san lấp 02 ngôi mộ tổ tiên của gia đình bà là mộ cụ Bùi Văn D và Bùi Thị Á tại bãi Tranh, xóm B, xã X, huyện K, Hòa Bình. Việc làm này đã phá hủy toàn bộ nơi an nghỉ và xâm phạm mồ mả, hài cốt của tổ tiên bà. Trước khi bị máy xúc gạt phải thì đây là 02 ngôi mộ đất, sau đó Ban quản lý đã cho đắp lại đất. Bà đã bỏ tiền ra mua vật liệu và nhờ con cháu xây lại mộ mới, chi phí hết bao nhiêu bà không nhớ và không có hóa đơn chứng từ gì.

Bà đã làm đơn trình báo Công an huyện K và đã nhận được Công văn trả lời là không có dấu hiệu phạm tội hình sự về tội “Xâm phạm thi thể, mồ mả, hài cốt” quy định tại Điều 319 Bộ luật hình sự. Vì vậy bà khởi kiện ra Tòa, đề nghị Tòa án khởi tố hình sự đối với ông Bạch Công L và ông Bùi Văn H, phục hồi nguyên trạng hai ngôi mộ như cũ và phải xin lỗi công khai dòng họ bà. Sau đó bà C sửa đổi bổ sung yêu cầu khởi kiện, bà không đề nghị Tòa án xem xét khởi tố về hình sự nữa mà yêu cầu ông L và anh H phải bồi thường thiệt hại về vật chất là 5.000.000đ (Năm triệu đồng), thiệt hại về tinh thần là 29.000.000đ (Hai mươi chín triệu đồng) cho bà và những người thuộc hàng thừa kế của cụ Di và cụ Ân gồm :

1. Bà Bùi Thị D
2. Bà Bùi Thị N
3. Ông Bùi Văn Th
4. Ông Bùi Văn Tha
5. Anh Bùi Văn Hu
6. Anh Bùi Văn Huy
7. Anh Bùi Văn Hoan
8. Chị Bùi Thị Hồng Th
9. Cháu Bùi Thị H.

Bà yêu cầu ông H và ông L phải xin lỗi công khai những người thuộc hàng thừa kế của cụ D và cụ A.

Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bao gồm 08 người thuộc hàng thừa kế của cụ D và cụ A nêu trên đều có Giấy ủy quyền toàn bộ cho bà C thay mặt mình tham gia giải quyết vụ án. Riêng chị Bùi Thị Hồng Th (Cũng là người đại diện hợp pháp cho cháu Bùi Thị H) không có yêu cầu đề nghị gì và đã có đơn từ chối tham gia tố tụng.

Quá trình giải quyết vụ án; Bị đơn anh Bùi Văn H trình bày :

Việc làm đường giao thông nội đồng do Ban quản lý xóm B trực tiếp triển khai thực hiện dựa trên chủ chương của xã. Ban quản lý xóm B gồm có 8 thành viên, có nhiệm vụ tổ chức thực hiện việc làm đường. Anh là trưởng xóm B và ông L là Bí thư chi bộ được giao nhiệm vụ trực tiếp giám sát, chỉ đạo việc làm đường. Cụ thể anh và ông L có trách nhiệm phân công cho các thành viên trong Ban quản lý xóm thay nhau trực tiếp có mặt ở công trường để giám sát việc làm đường, chỉ dẫn cho máy xúc địa điểm san ủi. Con đường đã thi công gần xong, đến buổi san ủi cuối cùng là ngày 09/01/2018 thì không may máy xúc đã san gạt vào 02 ngôi mộ của gia đình bà Bùi Thị N. Tuy nhiên trước đó Ban quản lý không hề biết địa điểm đó có 02 ngôi mộ vì 02 ngôi mộ này dòng họ bà Niên đã bỏ từ lâu rồi, đều là mộ đất cỏ mọc phủ kín, xung quanh đó các hộ khác cũng đã trồng hoa màu nên nhìn vào cũng không thể nhận ra đó là 02 ngôi mộ.

Trong ngày 09/01/2018 do tất cả các thành viên trong Ban quản lý xóm đều phải đi họp Đảng bộ nên anh và ông L không phân công được ai ở nhà để chỉ dẫn, giám sát việc san ủi đất làm đường.

Nay bà C yêu anh và ông L bồi thường thiệt hại về vật chất và tinh thần, trước đây anh có đồng ý bồi thường 3.000.000 đồng nhưng nay anh không đồng ý bồi thường một khoản nào cho gia đình bà C nữa. Đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật.

Bị đơn ông Bạch Công L trình bày :

Việc làm đường giao thông nội đồng do Ban quản lý xóm B trực tiếp triển khai thực hiện dựa trên chủ chương của xã. Ban quản lý xóm có nhiệm vụ tổ chức thực hiện việc làm đường.

Quá trình giải quyết vụ án ông L khai tuy không có Biên bản phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên trong Ban quản lý nhưng ông và anh H có nhiệm vụ trực tiếp theo dõi, chỉ đạo việc làm đường. Ông và anh H là người chịu trách nhiệm phân công cho các thành viên trong Ban quản lý xóm thay nhau trực tiếp giám sát việc làm đường. Cụ thể sau khi thuê máy xúc người được phân công phải có mặt tại hiện trường để trực tiếp giám sát việc thi công còn bên thi công là người lái máy xúc sẽ thi công theo sự chỉ đạo của người được phân công.

Tuy nhiên tại phiên tòa ông L không thừa nhận có trách nhiệm phân công người giám sát tại hiện trường, trách nhiệm này là của anh H còn ông chỉ có trách nhiệm quản lý chung, đôn đốc việc làm đường. Con đường đã thi công gần xong chỉ

còn lại khoảng 100 mét, ngày 09/01/2018 trước khi đi họp ông có bảo người lái máy xúc san ủi nốt phần đường còn lại. Tuy nhiên hôm đó do tất cả các thành viên trong Ban quản lý xóm đều phải đi họp Đảng bộ nên không phân công được ai ở nhà để chỉ dẫn, giám sát việc san ủi đất làm đường. Khoảng 5h chiều ngày 09/01/2018 sau khi đi họp về ông ra hiện trường thì thấy máy xúc đã san gạt phải 02 ngôi mộ cỏ ở ven đường. Sau đó anh Th là người lái máy xúc đã đắp đất trả lại rồi cùng ông tìm đến gia đình chủ 02 ngôi mộ để thương lượng giải quyết.

Nay bà C yêu ông và anh H bồi thường thiệt hại về vật chất và tinh thần, trước đây ông và anh H có đồng ý bồi thường 3.000.000 đồng nhưng nay ông không đồng ý bồi thường một khoản nào cho gia đình bà C vì ông làm việc cho tập thể, khi triển khai làm đường cũng không nhìn thấy mộ và 02 ngôi mộ này gia đình bà C đã bỏ từ lâu rồi, cỏ mọc phủ kín, xung quanh đó các hộ khác cũng đã trồng hoa màu.

Tòa án đã tiến hành xác minh tại địa phương, kết quả xác minh ;

Ông Bạch Công Lư Bí thư xã X cung cấp : Việc làm đường giao thông nội đồng do xóm họp bàn và quyết định dựa trên chủ trương của xã qua các cuộc họp giao ban. Các xóm tự chủ động làm đường trên cơ sở đảm bảo thuận lợi cho bà con trong việc sản xuất và đi lại, có sự thống nhất của các hộ dân trong xóm. Xã cũng nắm được việc xóm B mở rộng đường nội đồng thông qua báo cáo của Ban quản lý xóm. Cụ thể đường nào, chi tiết ra sao thì không nắm được. Khi xảy ra việc bà C có đơn yêu cầu giải quyết việc làm đường của xóm B đã san vào 02 ngôi mộ của dòng họ, xã đã tổ chức cuộc họp để giải quyết, hòa giải nhưng không có kết quả.

Người làm chứng anh Bùi Văn Thử trình bày: Anh lái máy xúc thuê cho anh Nguyễn Xuân G, anh G giao cho anh san ủi đường nội đồng tại xóm B. Khi lên xóm B, Ban quản lý giao việc và chỉ vị trí san ủi, trực tiếp là anh H. Quá trình san ủi thì thoáng có các anh Cụm trưởng thay nhau trực tiếp giám sát tại hiện trường. Ngày 09/01/2018 anh H và ông L trực tiếp chỉ vị trí để anh san ủi nhưng hôm đó không có ai giám sát ở hiện trường, anh không biết ở đó có mộ nên không may đã san phẳng 02 ngôi mộ đất tại bãi tranh, xóm B. Xung quanh 02 ngôi mộ này không có tường rào bao quanh. Sau đó ông L bảo anh đắp đất trả lại và anh đã đắp đất lại như cũ rồi anh đi cùng anh H và ông L đến nhà bà C thương lượng giải quyết thì bà C bảo san phải mộ rồi thì làm lễ tạ mộ. Sự việc sau đó thế nào anh không rõ.

Người làm chứng bà Nguyễn Thị Thu H trình bày : Từ năm 1992 tôi sống ở xóm B, xã X. Từ năm 2008 gia đình được giao canh tác thửa ruộng bãi Tranh cạnh ngôi mộ dòng họ bà C. Quá trình canh tác tôi thấy cạnh ruộng gia đình tôi có 02 ngôi mộ nằm song song với đường đi ra ruộng. Mộ chưa xây, hàng năm vào dịp Tết thấy gia đình bà C có dọn dẹp, thắp hương theo phong tục địa phương. Từ năm 2014 gia đình tôi có cho ông T, bà V canh tác. Tháng 12/2017 xóm B họp dân để mở rộng đường nội đồng. Khi thực hiện mở rộng đường thì vướng vào mồ mả gia đình bà C.

Ngày 22/8/2020 Tòa án đã tiến hành xem xét thẩm định đối với 02 ngôi mộ, tại thời điểm thẩm định 02 ngôi mộ đã được xây theo kiểu dật cấp từ dưới lên có 4 bậc, không còn là mộ đất nữa.

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành hòa giải, do các bên đương sự không thống nhất được nên vụ án phải đưa ra xét xử.

Ngày 29/12/2020 phiên tòa mở lần thứ nhất, do Bị đơn anh Bùi Văn H có đơn đề nghị hoãn phiên tòa, những người làm chứng đều vắng mặt không lý do nên phiên tòa phải hoãn. Hôm nay phiên tòa được mở lại lần thứ hai, Người làm chứng bà Nguyễn Thị Thu H vắng mặt không lý do, anh Bùi Văn H có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa :

Về tố tụng: Hội đồng xét xử, Thư ký đã tuân theo đúng các quy định của BLTTDS về việc xét xử sơ thẩm. Đương sự đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ quy định tại các Điều 70, Điều 71, 72, 73 BLTTDS.

Về nội dung vụ án : Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 6 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Khoản 1 Điều 147; Điều 229; Điều 271 và Điều 273 của BLTTDS; Khoản 3 Điều 11; Điều 607 Bộ luật dân sự; Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí lệ phí Tòa án.

Xử:

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn bà Bùi Thị C. Buộc ông Bạch Công L và anh Bùi Văn H phải bồi thường thiệt hại do xâm phạm mồ mả tổng số tiền là 11.920.000đ (Mười một triệu chín trăm hai mươi nghìn đồng) cho những người thân thích theo thứ tự hàng thừa kế của người chết.

Trong đó ông Bạch Công L phải bồi thường 5.960.000đ (Năm triệu chín trăm sáu mươi nghìn đồng). Anh Bùi Văn H phải bồi thường 5.960.000đ (Năm triệu chín trăm sáu mươi nghìn đồng).

Buộc ông Bạch Công L và anh Bùi Văn H phải công khai xin lỗi những người thân thích theo thứ tự hàng thừa kế của người chết.

Về án phí: Ông L và anh H mỗi người phải chịu 11.920.000đồng x 5% : 2 = 298.000 đồng.

Nguyên đơn phải chịu án phí đối với phần yêu cầu không được Tòa án chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong Hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận, Hội đồng xét xử nhận định :

[1] Về tố tụng :

Quá trình giải quyết cũng như tại phiên tòa, các đương sự không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Thẩm phán và Hội đồng xét xử. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đều hợp pháp

Theo đơn khởi kiện và các tài liệu chứng cứ khác có trong Hồ sơ vụ án thể hiện quan hệ pháp luật tranh chấp giữa các đương sự là tranh chấp bồi thường thiệt hại

do xâm phạm mồ mả. Các đồng Bị đơn có HKTT tại xóm B, xã X, huyện K, tỉnh Hòa Bình. Theo quy định tại khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 29 của BLTTDS thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành huyện K, tỉnh Hòa Bình. Người làm chứng là bà Nguyễn Thị Thu H đã được triệu tập hợp lệ nhưng đều vắng mặt không lý do, anh Bùi Văn Thắc đã có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ Điều 229 BLTTDS Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt những người làm chứng

[2]. Về nội dung vụ án:

Năm 2018 Ban quản lý xóm B triển khai thực hiện việc làm đường giao thông nội đồng dựa trên chủ chương của xã. Theo anh H khai anh và ông Bạch Công L là 2 thành viên của Ban quản lý xóm có nhiệm vụ trực tiếp theo dõi, chỉ đạo việc làm đường và chịu trách nhiệm phân công cho các thành viên trong Ban quản lý xóm thay nhau trực tiếp giám sát việc làm đường. Tại phiên tòa ông L không thừa nhận có trách nhiệm phân công người giám sát tại hiện trường, trách nhiệm này là của anh H. Tuy nhiên căn cứ các lời khai trước đó của ông L trong quá trình giải quyết vụ án thì trách nhiệm này thuộc về ông và anh H.

Ban quản lý không làm Hợp đồng thuê máy xúc mà chỉ thỏa thuận miệng với anh Nguyễn Văn G là chủ sở hữu máy xúc về thời hạn thuê và tiền công còn địa điểm san lấp sẽ do Ban quản lý xóm chỉ dẫn trực tiếp là anh H và ông L.

Ngày 09/01/2018, anh H và ông L đã chỉ vị trí san ủi cho người lái máy xúc, hôm đó do tất cả các thành viên trong Ban quản lý xóm đều phải đi họp Đảng bộ, vì vậy anh H và ông L đã không phân công được ai ở nhà để giám sát việc san ủi đất làm đường nên không may máy xúc đã san phẳng 02 ngôi mộ đất. Sau đó anh Thắc là người lái máy xúc đã đắp đất trả lại như cũ. Như vậy đã có thiệt hại xảy ra. Mặc dù việc làm đường giao thông nội đồng là do Ban quản lý xóm B triển khai thực hiện, Ban quản lý gồm 8 thành viên nhưng ông L và anh H có nhiệm vụ chỉ dẫn địa điểm san ủi và phân công cho các thành viên trong Ban quản lý xóm thay nhau trực tiếp giám sát việc thi công làm đường nhưng ông L và anh H đã không thực hiện hết trách nhiệm của mình. Trong ngày 09/01/2018 ông L và anh H đã không phân công người trực tiếp có mặt ở hiện trường để giám sát thi công dẫn đến việc máy xúc san gạt phải 02 ngôi mộ.

Quá trình giải quyết vụ án đã xác định 02 ngôi mộ là của dòng họ bà C dịp Tết hàng năm gia đình bà C vẫn dọn dẹp, thắp hương theo phong tục địa phương nên việc bà C khởi kiện yêu cầu ông L và anh H phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại và phải xin lỗi công khai là có căn cứ cần chấp nhận. Tuy nhiên cần xem xét lại mức độ thiệt hại :

Đối với thiệt hại về vật chất: Trước khi bị máy xúc san phải thì đó là 02 ngôi mộ đất, sau khi sự việc xảy ra người lái máy xúc đã đắp đất trả lại như cũ. Như vậy thiệt hại về vật chất đã được khắc phục, sau đó bà C mới mua vật liệu và cho xây lại 02 ngôi mộ. Hơn nữa bà C cũng không xuất trình được hóa đơn chứng từ gì nên Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu bồi thường thiệt hại về vật chất là 5.000.000 đồng của bà C.

Đối với thiệt hại về tinh thần: Bà C yêu cầu 29.000.000đồng là quá cao nên cũng cần điều chỉnh lại mức bù đắp về tổn thất tinh thần cho mỗi một ngôi mộ là 4 tháng lương cơ sở do Nhà nước quy định tại thời điểm hiện tại là phù hợp. Tổng cộng là 8 tháng x 1.490.000.000đồng = 11.920.000đ (Mười một triệu chín trăm hai mươi nghìn đồng).

Vì vậy cần buộc ông L và anh H phải có trách nhiệm liên đới bồi thường khoản tiền trên cho những người thân thích theo thứ tự hàng thừa kế của người chết và phải công khai xin lỗi những người này. Do không xác định được mức độ lỗi của mỗi người nên ông L và anh H phải bồi thường thiệt hại theo phần bằng nhau mỗi bên một nửa là phù hợp.

Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án là những người thân thích theo thứ tự hàng thừa kế của người chết đã có Giấy ủy quyền cho bà C tham gia tố tụng tại Tòa án. Riêng người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là chị Bùi Thị Hồng Th (Cũng là người đại diện hợp pháp cho cháu Bùi Thị H) đã có đơn từ chối tham gia tố tụng và không có yêu cầu nhận tiền bồi thường nên số tiền bồi thường sẽ được trả cho bà C và những người thừa kế còn lại (do bà C sẽ là người đại diện đứng ra nhận thay).

[3] Về án phí: Do yêu cầu của Nguyên đơn được chấp nhận 1 phần là 11.920.000đồng nên các đồng Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo mức 5% tương ứng với phần yêu cầu của Nguyên đơn đối với các đồng Bị đơn được Tòa án chấp nhận. Cụ thể ông L và anh H mỗi người phải chịu $11.920.000đ \times 5\% : 2 = 298.000đ$.

Nguyên đơn phải chịu án phí đối với phần yêu cầu không được Tòa án chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Khoản 6 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Khoản 1 Điều 147; Điều 229; Điều 271 và Điều 273 của BLTTDS; Khoản 3 Điều 11; Điều 607 Bộ luật dân sự; Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí lệ phí Tòa án.

Xử :

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn bà Bùi Thị C. Buộc ông Bạch Công L và anh Bùi Văn H phải bồi thường thiệt hại do xâm phạm mồ mả tổng số tiền là 11.920.000đ (Mười một triệu chín trăm hai mươi nghìn đồng) cho những người thân thích theo thứ tự hàng thừa kế của người chết gồm (Do bà Bùi Thị C là người đại diện đứng ra nhận) :

- Bà Bùi Thị C
- Bà Bùi Thị N
- Bà Bùi Thị D
- Ông Bùi Văn Th

- Ông Bùi Văn Tha
- Anh Bùi Văn Hu
- Anh Bùi Văn Huy
- Anh Bùi Văn Ho

Trong đó ông Bạch Công L phải bồi thường 5.960.000đ (Năm triệu chín trăm sáu mươi nghìn đồng). Anh Bùi Văn H phải bồi thường 5.960.000đ (Năm triệu chín trăm sáu mươi nghìn đồng).

Buộc ông Bạch Công L và anh Bùi Văn H phải công khai xin lỗi những người thân thích theo thứ tự hàng thừa kế của người chết nêu trên.

Về án phí: Ông Bạch Công L và anh Bùi Văn H mỗi người phải nộp 298.000đ (Hai trăm chín mươi tám nghìn đồng).

Bà Bùi Thị C phải nộp 1.104.000đ (Một triệu một trăm linh bốn nghìn đồng).Được đối trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 1.700.000đ(*Một triệu bảy trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số: 0001385 ngày 29/08/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện K, tỉnh Hòa Bình. Hoàn lại bà Bùi Thị C 596.000đ (Năm trăm chín mươi sáu nghìn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án hợp lệ mà người phải thi hành án không thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì phải trả tiền lãi đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh HB;
- VKSND huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- Các đương sự;
- Lưu HS

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thị Mai Linh

